TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN B
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 119/2023/QĐST-HNGĐ

Quận B, ngày 18 tháng 4 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 70/2023/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 02 năm 2023, về việc "Ly hôn" giữa:

Nguyên đơn: Bà Võ QTT, sinh năm 1984.

Bị đơn: Ông Trần TN, sinh năm 1985.

Cùng địa chỉ: Lý Chính Thắng, Phường VTS, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 4 năm 2023.

XÉT THẤY:

Võ QTT và ông Trần TN tự nguyện đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 130 ; Quyển số 01 do Ủy ban nhân dân Phường 7 (nay là Phường VTS), Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh, cấp ngày 29 tháng 12 năm 2010.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 4 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Võ QTT và ông Trần TN.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a. Về quan hệ hôn nhân: Bà Võ QTT và ông Trần TN thuận tình ly hôn.

b. Về con chung: Bà Võ QTT và ông Trần TN có 01 người con chung là Trần VTT, sinh ngày 13 tháng 9 năm 2011.

Giao bà Võ QTT trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Trần VTT, sinh ngày 13 tháng 9 năm 2011. Ông Trần TN cấp dưỡng cho con mỗi tháng 5.000.000 đồng (năm triệu đồng), thực hiện vào ngày 05 hàng tháng, bắt đầu từ tháng 5 năm 2023 cho đến khi con chung thành niên.

Ông Trần TN có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với mẹ; có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của bà Võ QTT.

Trên cơ sở lợi ích của con, khi có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng cho con.

Kể từ ngày bà Võ QTT có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Trần TN không thực hiện hoặc chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng cho con thì ông Trần TN còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm trả.

c. Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

d. Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) và án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) bà Võ QTT tự nguyện chịu toàn bộ, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng mà bà Võ QTT đã nộp theo biên lai số AA/2021/0008084, ngày 20 tháng 02 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận B. Bà Võ QTT đã nộp đủ án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự..

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TP. HCM;
- VKSND Quận B;
- Chi cục THA Dân sự Quận B;
- UBND Phường VTS, Quận B.
- Các đương sự;
- Lưu: VP, Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trịnh Thị Hoa